

Bản án số: 131/2022/HS-ST
Ngày: 23/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hòa

2. Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Bà Bằng Thị Minh Trang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Thu- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2022/QĐXXST-HS ngày 30/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST-QĐ ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn T**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 23 tháng 9 năm 1997 tại: huyện T, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm Đoong Giải, xã C, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 06/12 phổ thông; Nghề nghiệp: không nghề; Con ông: Lý Văn M, sinh năm 1966; Con bà: Nông Thị C, sinh năm: 1962 (Cùng trú tại: xóm Đoong Giải, xã C, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con út; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không.

Tiền án: có 03 tiền án

- Ngày 25/5/2017 bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 15/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 20/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân: Tháng 8/2012 bị Công an huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 27/7/2022 đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Nguyễn Văn N; sinh năm 1964; Địa chỉ: Tổ 10, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. Đinh Đức H; sinh năm: 2004; Địa chỉ: Tổ 11, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

- Người có quyền lợi liên quan:

1. Nông Thị C; sinh năm 1962; Địa chỉ: xóm Đoòng Giải, xã C, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. Đinh Thu H; sinh năm: 1975; Địa chỉ: Tổ 11, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/7/2022 Công an thành phố Cao Bằng nhận được đơn trình báo của Nguyễn Văn N (sinh năm 1964, trú tại Tổ 10, phường H, thành phố Cao Bằng) về việc: Khoảng 16 giờ 30' ngày 22/7/2022 N để chiếc xe mô tô biển kiểm soát 33L5 - 2943 dưới gầm cầu Bằng Giang rồi đi bộ tập thể dục ở đường bờ kè dọc bờ sông, khi quay lại đã phát hiện chiếc xe bị mất.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành điều tra xác minh, xác định được như sau: Do bản thân không có nghề nghiệp ổn định nên khi được người đàn ông tên H (sinh năm 1989, người Nam Định) gọi điện nói với Lý Văn T về việc lên Cao Bằng tìm xe mô tô sơ hở để lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T đồng ý và hướng dẫn H đi xe khách đêm từ Hà Nội lên Cao Bằng. Khoảng 06 giờ sáng ngày 22/7/2022, T đón H tại khu vực gần Ủy ban nhân dân xã C, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đưa về nhà T. Khoảng 14 giờ cùng ngày, cả hai đi xe ôm từ nhà T đến đình đèo Mã Phục rồi đi xe buýt ra thành phố Cao Bằng, xuống xe ở ngã tư đối diện Cửa hàng vàng bạc đá quý Kim Tín và đi bộ ra khu vực bờ kè dưới gầm cầu Bằng Giang. Tại đây, T phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 33L5-2943 của Nguyễn Văn N (sinh năm 1964, trú tại tổ 10, Hợp Giang) đang dựng trên vỉa hè. T hỏi H “Xe này bán được không”, H nói “Được khoảng 1.500.000đ”. T bảo lấy tạm xe này, H đồng ý. Quan sát không có người trông coi, cả hai tiến về chỗ để xe mô tô. Phát hiện xe không khóa cổ, T lấy chìa khóa mang sẵn trong người ra mở khóa, H đứng cảnh giới. Sau khi mở được khóa, T quay đầu xe, nổ máy và điều khiển xe chở H đi theo hướng quốc lộ 3 đi Hà Nội bán. Khoảng 21 giờ, khi đi đến khu vực Đèo Gió thuộc thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, H phát hiện có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda wave màu đen đang dựng ở cạnh đường. H bảo T dừng xe và cảnh giới để H lấy trộm xe máy. Sau đó mỗi người điều khiển 01 xe mô tô đi Hà Nội. H điều khiển xe nhanh và đi trước nên khoảng 04 giờ ngày 23/7/2022 khi T đến khu vực chợ đồ cũ gần Kim Liên,

quận Đống Đa, Hà Nội đã thấy H đang ngồi uống nước ở vỉa hè. H nói cho T biết đã bán chiếc xe mô tô lấy trộm tại thị trấn Nà Phặc được 2.000.000đ và chia cho T 1.000.000,đ. Sau đó T bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 33L5-2943 cho một người đàn ông tên Hoàng Anh được 1.500.000đ và chia cho H 750.000đ.

Mở rộng điều tra xác định, trước đó vào ngày 29/5/2022 T một mình đi bộ từ khu vực Bến xe cũ thành phố Cao Bằng đến Siêu thị Ngọc Xuân đã phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu wave màu đen, biển kiểm soát 11X1-018.57 của Đinh Đức H (sinh năm 2004, trú tại Tổ 11, phường T, thành phố Cao Bằng) đang dựng trước cửa nhà dân, cạnh quán internet. Quan sát xung quanh không thấy có người trông giữ, T đã sử dụng vạm phá khóa (mang theo người) mở khóa rồi điều khiển xe đi Hà Nội bán cho một người đàn ông tên Đ (người Ninh Bình) tại khu vực Cầu Tõ, thành phố Hà Nội với giá 2.500.000đ.

Ngày 27/7/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng có yêu cầu định giá tài sản số 191. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 29/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 11X1-018.57, giá trị tài sản còn lại là 3.953.332đ (*ba triệu chín trăm năm ba nghìn ba trăm ba mươi hai đồng*); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 33L5-2943, giá trị tài sản còn lại là 1.976.666đ (*một triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng*). Tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt là 5.929.998,đ (*năm triệu chín trăm hai nghìn chín trăm chín tám đồng*).

Hành vi của Lý Văn T đã bị cơ quan công an lập hồ sơ, đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số 117/CT-VKSTP ngày 09/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lý Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với bản Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 29/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Cao Bằng.

Về vật chứng bị thu giữ: Bị cáo thừa nhận đã dùng chiếc điện thoại Samsung J7 Prime để bàn bạc với Hà về việc thực hiện hành vi phạm tội. Bà Nông Thị C cho biết khi bị cáo mua chiếc điện thoại này bị cáo không đủ tiền nên bà đã cho bị cáo thêm 1.100.000 đồng để bị cáo đủ tiền mua điện thoại. Cả bị cáo và bà Chủ đều không có ý kiến gì về chiếc điện thoại này.

Đối với 03 chiếc áo bị thu giữ đã cũ hỏng nên bị cáo không yêu cầu trả lại.

Ông Đinh Đức H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, về trách nhiệm dân sự ông nhất trí với toàn bộ ý kiến của bà Đinh Thu H, về trách nhiệm hình sự ông đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Văn N và bà Đinh Thu H đều nhất trí với bản Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 29/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản nhưng cho rằng chiếc xe máy bị chiếm đoạt còn sử dụng tốt nên ông N yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 33L5-2943 với số tiền là 3.000.000 đồng, bà H yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 11X1-018.57 với số tiền là 7.000.000 đồng.

Bị cáo nhất trí bồi thường cho ông N số tiền 3.000.000 đồng, không nhất trí bồi thường cho bà H số tiền 7.000.000 đồng vì cho rằng chiếc xe bị cáo trộm của bà H đã cũ, sau khi trộm được bị cáo đã phải sửa lại mới bán được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo phông cộc tay màu xanh dương đằng trước có chữ BURBERRY, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi dài tay caro màu xanh, đen, trắng, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay caro màu xám, trắng, xanh ở cổ gấn mác có chữ DAN-017 COLLECTION, áo cũ đã qua sử dụng. Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 prime, màn hình cảm ứng màu đen, xanh than, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho ông Nguyễn Văn N giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 33L5-2943 số tiền là 3.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Lý Văn T phải bồi thường cho bà Đinh Thu H giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11X1-018.57 số tiền là 3.953.332đ (Ba triệu chín trăm năm mươi ba nghìn ba trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thâm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Do cần tiền phục vụ nhu cầu sinh hoạt của bản thân nên ngày 22/7/2022 tại khu vực bờ kè dưới gầm cầu Bằng Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, bị cáo Lý Văn T đã có hành vi trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 33L5-2943 của ông Nguyễn Văn N đang dựng trên vỉa hè. Ngoài ra, ngày 29/5/2022 tại khu vực gần Siêu thị Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, bị cáo trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 11X1-018.57 của ông Đinh Đức H đang dựng trước cửa nhà dân, cạnh quán internet. Tổng giá trị tài sản bị cáo Lý Văn T chiếm đoạt có giá trị là 5.929.998đ (năm triệu chín trăm hai mươi chín nghìn chín trăm chín mươi tám đồng).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp được là 5.929.998,đ nhưng bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt: Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho ông Nguyễn Văn N giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 33L5-2943 số tiền là 3.000.000 đồng nên cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Đối với đề nghị của bà Đinh Thu H về việc yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000 đồng: tại phiên tòa bà H không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh giá trị chiếc xe bị cáo chiếm đoạt là 7.000.000 đồng nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Đinh Thu H giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11X1-018.57 theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản là 3.953.332 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

Đối với 03 chiếc áo thu giữ của bị cáo đều là áo cũ, đã qua sử dụng, bị cáo cũng không yêu cầu được trả lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 prime, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc bàn bạc với H về việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên H, bị cáo T quen vào khoảng giữa tháng 5/2022 trong thời gian làm thuê tại thành phố Hà Nội. H sử dụng số điện thoại 0866.489.344 để liên lạc với T. Cơ quan điều tra xác minh, xác định số điện thoại đó do Trần Thúy V (*sinh năm 2002, trú tại Mỹ Chánh, Phú Mỹ, Bình Định*) đứng tên đăng ký; xác minh tại địa phương xác định Trần Thúy V không có mặt tại nơi cư trú. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiếp tục điều tra xác minh, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của T cùng H lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda tại khu vực Đèo Gió thuộc thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân, tỉnh Bắc Kạn. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đang tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Đối với người đàn ông tên Đ và Hoàng Anh đã mua xe mô tô do T trộm cắp đem bán, T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Xác minh tại khu vực Cầu Tó thuộc xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội và khu vực chợ đồ cũ Kim Liên thuộc phường Kim Liên, quận Đống Đa, Hà Nội đều không xác định được đối tượng tên Đ và Hoàng Anh, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật để sung công quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Lý Văn T 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 27/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 353, Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lý Văn T về việc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn N chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 33L5-2943 số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Xử buộc bị cáo Lý Văn T phải thanh toán cho bà Đinh Thu H giá trị còn lại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 11X1-018.57 số tiền là 3.953.332đ (ba triệu chín trăm năm mươi ba nghìn ba trăm ba mươi hai đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo phông cộc tay màu xanh dương đằng trước có chữ BURBERRY, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi dài tay caro màu xanh, đen, trắng, áo cũ đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay caro màu xám, trắng, xanh ở cổ gắn móc có chữ DAN-017 COLLECTION, áo cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, màn hình cảm ứng màu đen, xanh than, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng số 16 ngày 10/11/2022.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 347.666đ (ba trăm bốn mươi bảy nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Tổng số tiền án phí bị cáo T phải chịu là 547.666đ (năm trăm bốn mươi bảy nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, ông Nguyễn Văn N, bà Nông Thị C, bà Đinh Thu H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày T án.

Ông Đinh Đức H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hoài Phương